

BIÊN BẢN

**Niêm yết công khai các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ,
hỗ trợ hoạt động giáo dục trong nhà trường năm học 2024-2025**

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 10 năm 2024 Tại bảng công khai,
công thông tin của trường Tiểu học Yên Hải

Chúng tôi gồm:

1. Bà Lê Thanh Hiền - Hiệu trưởng;
2. Bà: Phạm Thị Tâm - Chủ tịch Công đoàn, Phó Hiệu trưởng;
3. Bà: Lê Thị Vi - Thủ quỹ;
4. Bà: Lê Thị Huyền - Kế toán;
5. Bà: Đặng Thị Tâm, Giáo viên - Thư ký.
6. Bà: Định Thị Thu Hiền - Giáo viên- TTCM
7. Bà: Đỗ Thị Lan Anh – GV - TTCM
8. Ông : Vũ Thị Hương - Trưởng ban thanh tra nhân dân.

Lập biên bản về việc niêm yết thông báo công khai các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong nhà trường Tiểu học Yên Hải năm học 2024-2025 (kèm theo quyết định phê duyệt các khoản thu và danh sách mức thu)

Địa điểm niêm yết tại: Công thông tin, Bảng công khai trường Tiểu học Yên Hải của nhà trường.

Thời gian niêm yết: Từ 8 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 10 năm 2024.

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN



Phạm Thị Tâm

THƯ KÝ



Đặng Thị Tâm



Lê Thanh Hiền

CÁC THÀNH PHẦN THAM GIA



Lê Thị Huyền



Lê Thị Huệ



Số: 356/QĐ-THYH

Yên Hải, ngày 26 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục Trường Tiểu học Yên Hải năm học 2024 - 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN HẢI

- Căn cứ Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;
- Căn cứ Hướng dẫn số 2593/SGDDĐT-KHTC ngày 19/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Nghị quyết 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;
- Căn cứ Hướng dẫn số 2606/SGDDĐT-KHTC ngày 20/9/2023 về việc tăng cường công tác quản lý thu, chi năm học 2023 - 2024;
- Căn cứ Công văn số 2776/UBND-GD ngày 21/9/2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc tăng cường công tác quản lý thu chi năm học 2023-2024;
- Hướng dẫn số 3308/SGDDĐT-KHTC ngày 18/10/2024 về việc triển khai thực hiện và quản lý thu, chi trong các cơ sở giáo dục năm học 2024-2025
- Công văn số 1126/PGDDĐT-KT ngày 18/10/2024 của Phòng GDĐT thị xã Quảng Yên về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập năm học 2024-2025.
- Căn cứ các biên bản cuộc họp của Ban giám hiệu nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh, Giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh học sinh từng lớp học;
- Căn cứ Dự toán dự toán kinh phí các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2024-2025;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của trường Tiểu học Yên Hải năm học 2024 – 2025 (có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao cho các đồng chí Giáo viên chủ nhiệm công khai quyết định này trên nhóm zalo của lớp và thông báo thu tiền sau 7 ngày công khai quyết định này. Giao cho bộ phận tài vụ của nhà trường (kế toán, thủ quỹ) tổ chức và quản lý thu, chi theo đúng nguyên tắc tài chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2 (T/h);
- Lưu VT./.



Lê Thanh Hiền



TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN HẢI

KHOẢN THU, MỨC THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN HẢI NĂM HỌC 2024 - 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-THYH ngày /10/2024)

Stt	KHOẢN THU	Đơn vị tính	Mức thu tối đa theo Nghị quyết số 34	Mức thu của nhà trường	Ghi chú
I	TỔ CHỨC BÁN TRÚ TẠI TRƯỜNG				
1	Quản lý học sinh trong giờ bán trú	đồng/HS/tháng	140.000	120.000	
2	Tiền ăn	đồng/HS/ngày	30.000	24.000	
3	Mua sắm bổ sung vật dụng bán trú	đồng/HS/năm	50.000	50.000	
II	NƯỚC UỐNG				
1	Học 2 buổi/ngày	đồng/HS/tháng	15.000	11.000	
III	Trông giữ phương tiện giao thông	đồng/HS/tháng			
1	xe đạp	đồng/HS/tháng	30.000	15.000	